

Bản án số: 114/2017/HSST

Ngày 18 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Nhất

2. Ông Nguyễn Văn Bảng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố B

- *Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Hán
- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tài C**, sinh năm 1959; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: đường T, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 4/10; con ông Nguyễn Tài H, đã chết; con bà Hoàng Thị C, đã chết; vợ là Đỗ Thị M, sinh năm 1978; có 03 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 2007; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn.

Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2010/HSST ngày 27/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Tài C 03 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2013, được đình chỉ thi hành hình phạt bổ sung và án phí ngày 25/7/2016.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2013/HSST ngày 20/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Nguyễn Tài C 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng

tài sản của người khác”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2015. Chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự ngày 25/5/2017.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 1981, đi tập trung cải tạo.

+ Năm 1991, TAND thị xã B, tỉnh Hà Bắc xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời gian thử thách 24 tháng.

+ Năm 1993, TAND tỉnh Hà Bắc xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 78/HSST ngày 03/6/1997 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Tài C 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, 02 năm tù về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 03 năm tù về tội “Cố ý huỷ hoại tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt D cho cả 3 loại tội này là 07 năm tù.

+ Quyết định số 96 ngày 11/7/2017 của Trưởng công an thành phố B xử phạt Nguyễn Tài C 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2017, chuyển tạm giam từ ngày 08/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh D, sinh năm 1994; địa chỉ: Đội X, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Tài C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ ngày 05/6/2017 tại khu vực đường đê thuộc tổ Á Lữ, phường P, thành phố B, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Tài C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho D. Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc, bên trong chứa các chất cục bột màu trắng thu giữ bên trong túi quần phía sau bên phải đang mặc của D;

- Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tài C, C khai đó là tiền vừa bán ma túy cho D.

Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng nghi ma túy vào 01 (một) phong bì thư dán kín, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 848/KL-PC54 ngày 06/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc là chất ma túy Heroine, có trọng lượng 0,033 gam.”

Quá trình điều tra, Nguyễn Tài C khai nhận như sau: Khoảng 04 giờ 30 ngày 05/6/2017, Nguyễn Tài C đi từ nhà đến khu vực Chi Ly, phường P, thành phố B mua của người phụ nữ không quen biết được 03 gói ma túy với giá 150.000 đồng. Sau đó, C đã sử dụng hết 02 gói ma túy, còn 01 gói cất trong túi quần. Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2017, C đang ở trong nhà thì thấy có người gọi cửa. C mở cửa thì thấy D đang đứng cùng bạn là Nguyễn Tố U, sinh năm 1998, trú tại: thôn Đ, xã Đại H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đứng ở cửa. D bảo C bán cho 100.000 đồng ma túy Hêrôin để sử dụng, C bảo D đi lên khu vực bờ đê thuộc tổ Á Lữ, phường P, thành phố B đợi. D cùng U đi lên khu vực bờ đê đợi. Một lúc sau, C đi đến chỗ hẹn đưa cho D 01 gói ma túy, D nhận gói ma túy và lấy 100.000 đồng trả cho C. Khi C vừa nhận tiền do D trả để mua ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 100.000 đồng được nhập kho vật chứng để xử lý.

Cáo trạng số 104/KSĐT ngày 19/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Tài C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tài C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Anh D – Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai như sau: Ngày 05/6/2017, tại bờ đê thuộc tổ Á Lữ, phường P, thành phố B, anh có mua của Nguyễn Tài C 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi anh đưa 100.000 đồng cho C và nhận gói ma túy của C đưa cho thì bị Công an bắt quả tang. Nguyễn Tố U chỉ đi cùng với anh, không biết anh gặp C để mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo C và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tài C từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo trước phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 05/6/2017 tại khu vực đường đê thuộc tổ Á Lữ, phường P, thành phố B, Nguyễn Tài C có hành vi bán trái phép 0,033 gam ma túy Hêrôin cho D với giá 100.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo C có 02 tiền án, chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo C thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tình chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Nhưng chỉ vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa D đối với loại tội này.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử hình sự nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có có hình phạt tù giam, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào qui định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có điều kiện kinh tế để thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/6/2017 của bị cáo, ngày 11/7/2017, Trưởng Công an thành phố B đã xử phạt vi phạm hành chính mức 750.000 đồng là phù hợp.

Người phụ nữ bán ma túy cho C do C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với D là người mua ma túy để sử dụng nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Ngày 08/7/2017 Trưởng Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp. Đối với Nguyễn Tổ Uyên, người đi cùng D nhưng không biết mục đích của D đi mua ma túy nên không vi phạm pháp luật.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Cần áp dụng Điều 228 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tài C 07 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Tài C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Giang